

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2024/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa: Nguyên đơn chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình và bị đơn anh Lê Xuân H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Lê Xuân H.
- Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị Thu H và anh Lê Xuân H thống nhất có 01 con chung là Lê Đàm L, sinh ngày 31/12/2012. Ly hôn anh H, chị H thỏa thuận giao con Lê Đàm L cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 12/2024 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh H có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.
 - Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có.
 - Về án phí: Chị Lê Thị Thu H và anh Lê Xuân H thoả thuận giao chị H chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lê Thuỷ, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0004456 ngày 03/10/2024. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKS Lê Thủy;
- Chi cục THADS h. Lê Thủy;
- TAQB;
- Lưu HS;
- Lưu VP;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương